

Số: 2152 /QĐ-UBND

Hòa Thành, ngày 01 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Kế hoạch công tác thanh tra năm 2021

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-TTCP ngày 23 tháng 4 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ quy định về việc xây dựng, phê duyệt định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra;
Căn cứ Công văn số 1792/TTCP-KHTH ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Thanh tra Chính phủ về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2021;
Căn cứ Công văn số 584/TTr-VP ngày 23/10/2020 của Thanh tra tỉnh Tây Ninh về việc triển khai Công văn số 1792/TTCP-KHTH của Thanh tra Chính phủ;
Căn cứ Quyết định số 2873/QĐ-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2020 của UBND tỉnh Tây Ninh phê duyệt Kế hoạch công tác thanh tra năm 2021;
Theo đề nghị của Chánh Thanh tra thị xã tại Tờ trình số 23/TTr-TTr ngày 01 tháng 12 năm 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch công tác thanh tra năm 2021 với những nội dung như sau:

1. Công tác thanh tra (06 cuộc):

- 1.1. Thanh tra việc quản lý tài chính tại UBND phường Hiệp Tân (01 cuộc).
- 1.2. Thanh tra việc quản lý, sử dụng và quyết toán các nguồn tài chính tại Phòng Kinh tế thị xã (01 cuộc).
- 1.3. Thanh tra việc quản lý, sử dụng và quyết toán các nguồn tài chính tại Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh thị xã (01 cuộc).
- 1.4. Thanh tra Dự án đầu tư xây dựng Công trình tại Ban quản lý Dự án Đầu tư và Xây dựng thị xã Hòa Thành (01 cuộc).
- 1.5. Thanh tra trách nhiệm thủ trưởng về việc thực hiện Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo tại Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã.
- 1.6. Thanh tra trách nhiệm thủ trưởng về việc thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng tại UBND xã Trường Tây.

(Nội dung chi tiết trong danh mục các cuộc thanh tra kèm theo).

* Thanh tra vụ việc do Chủ tịch UBND thị xã giao; thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật; kiểm tra việc thực hiện kết luận sau thanh tra.

2. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

2.1. Triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Luật Tiếp công dân năm 2013, Luật Khiếu nại năm 2011, Luật Tố cáo năm 2018, Nghị định quy định chi tiết thi hành các Luật này và hướng dẫn nghiệp vụ công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

2.2. Tham mưu, phối hợp với cơ quan chức năng tham mưu Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thị xã giải quyết kịp thời, đúng quy định của pháp luật, phù hợp thực tế đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh tại cơ sở, phần đầu đạt tỷ lệ trên 85%; thực hiện tốt các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật, phần đầu đạt tỷ lệ trên 90%.

2.3. Triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả việc kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài theo Quyết định số 1849/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 363/KH-TTTP của Thanh tra Chính phủ về tiến hành kiểm tra, rà soát, có phương án giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp kéo dài, nhằm góp phần ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội.

2.4. Tăng cường và có giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tập trung ở những nơi, lĩnh vực xảy ra khiếu nại, tố cáo đông người, vượt cấp, không để phát sinh “điểm nóng”.

2.5. Chú trọng là tốt công tác hòa giải ở cơ sở gắn với công tác dân vận, tích cực vận động quần chúng nhân dân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hạn chế việc khiếu nại, tố cáo không đúng quy định; đồng thời nghiên cứu cách làm mới, phù hợp trước những diễn biến phức tạp, khó lường của tình hình dịch Covid-19 để nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tập trung ở khu vực xã, phường.

2.6. Triển khai đồng bộ, hiệu quả Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo nhằm phát huy tối đa hiệu quả việc quản lý khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông vào các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trên các lĩnh vực dễ phát sinh khiếu nại, tố cáo. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, sắp xếp, bố trí cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ làm nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đồng thời quan tâm đầu tư cơ sở vật

chất, trang thiết bị và thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với cán bộ làm công tác này.

3. Công tác phòng, chống tham nhũng:

3.1 Triển khai thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu lực, hiệu quả; khẩn trương triển khai thi hành những quy định mới về kiểm soát tài sản, thu nhập, kiểm soát xung đột lợi ích, thanh tra phát hiện, xử lý tham nhũng... tập trung xử lý nghiêm, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

3.2. Tập trung thanh tra các lĩnh vực nhạy cảm, có nhiều dư luận về tham nhũng; tiến hành thanh tra trách nhiệm người đứng đầu trong việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, nhất là công tác kê khai tài sản, xác minh tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện quy định về công khai, minh bạch trên các lĩnh vực (đặc biệt trong quy hoạch, sử dụng đất, dự án đầu tư...); phát hiện, xử lý kịp thời nghiêm minh các vụ việc tham nhũng; phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng để xử lý trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng và chuyển điều tra các vụ việc có dấu hiệu tội phạm tham nhũng.

3.3. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021 theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; chú trọng đổi mới hình thức, cách thức tuyên truyền, phổ biến về phòng, chống tham nhũng; tăng cường mối quan hệ phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc trao đổi, cung cấp thông tin theo Chỉ thị của Bộ Chính trị và Luật phòng, chống tham nhũng.

3.4. Tăng cường hoạt động quản lý nhà nước và hướng dẫn thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng. Mở rộng hợp tác quốc tế, tương trợ tư pháp, trao đổi thông tin, hỗ trợ kỹ thuật, rà soát và hoàn thiện

3.5. Xây dựng kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2021; hướng dẫn, đôn đốc các phòng, ban thị xã, Ủy ban Nhân dân các xã, phường thực hiện kế hoạch phòng, chống tham nhũng; báo cáo định kỳ, đột xuất về cấp trên theo quy định. Triển khai Kế hoạch thực hiện phòng, chống tham nhũng năm 2021. Gắn hoạt động thanh tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo với công tác phòng, chống tham nhũng, chủ động phát hiện, kiến nghị xử lý kịp thời, đúng pháp luật các vụ việc tiêu cực, tham nhũng.

4. Công tác xây dựng ngành:

4.1. Rà soát các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng để phát hiện chồng chéo, mâu thuẫn trong các quy định về thanh tra đối với doanh nghiệp, từ đó đề xuất sửa đổi, bổ sung đảm bảo sự thống nhất của pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện của cơ quan, tổ chức và cá nhân.

4.2. Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy, nâng cao chất lượng hoạt động, giữ gìn kỷ luật, kỷ cương theo tinh thần Nghị quyết 18-NQ/TW, Hội nghị Trung ương 6, Nghị quyết Trung ương 7 khóa XII; Nghị quyết 26-NQ/TW ngày

19/5/2018 về tập trung xây dựng tổ chức bộ máy, đào tạo, thực hiện chế độ, chính sách để thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước và các hoạt động nghiệp vụ.

Điều 2. Chánh Thanh tra thị xã có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành có liên quan và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các xã, phường triển khai thực hiện Quyết định này. Báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban Nhân dân thị xã theo quy định.

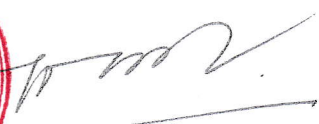
Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND-UBND thị xã, Chánh Thanh tra thị xã, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thanh tra tỉnh;
- TT. TU; TT.HĐND thị xã;
- CT, các PCT.UBND thị xã;
- Lưu: VT, VP.HĐND-UBND thị xã.



CHỦ TỊCH



Trương Văn Hoàn



**HỘI BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HÒA THÀNH**

DANH MỤC CÁC CUỘC THANH TRA NĂM 2021

(kèm theo Quyết định số 375/QĐ-UBND, ngày 07 / 12 / 2020 của Chủ tịch UBND thị xã Hòa Thành)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thứ tự	Đối tượng thanh tra	Nội dung thanh tra	Thời hạn thanh tra	Phạm vi thanh tra, kiểm tra	Thời gian tiến hành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
1	Ban Quản lý Dự án Đầu tư và Xây dựng thị xã	Công trình Đường lộ 20 xã Trường Đông	30 ngày	Từ khi triển khai thực hiện đến khi kết thúc dự án	Quý I/2021	Thanh tra thị xã		
2	UBND phường Hiệp Tân	Thanh tra việc quản lý tài chính	30 ngày	Từ 01/01/2019-31/12/2020	Quý II/2021	Thanh tra thị xã		
3	Phòng Kinh tế thị xã	Thanh tra việc quản lý, sử dụng và quyết toán các nguồn tài chính	30 ngày	01/01/2018 đến 31/12/2020	Quý III/2021	Thanh tra thị xã		
4	UBND xã Trường Tây	Thanh tra trách nhiệm thủ trưởng về việc thực hiện luật Luật Phòng, chống tham nhũng.	30 ngày	Từ 15/11/2020 đến thời điểm thanh tra	Quý III/2021	Thanh tra thị xã		
5	Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh thị xã	Thanh tra việc quản lý, sử dụng và quyết toán các nguồn tài chính	30 ngày	Từ 01/01/2019-31/12/2020	Quý IV/2021	Thanh tra thị xã		
6	Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã	Thanh tra trách nhiệm thủ trưởng về việc thực hiện luật Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo	30 ngày	Từ 15/11/2020 đến thời điểm thanh tra	Quý IV/2021	Thanh tra thị xã		